

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện cải cách hành chính và Kế hoạch số 04/KH-UBND
ngày 09/01/2023 của UBND Thành phố năm 2023**
((Từ ngày 06/12/2022 đến ngày 05/12/2023))

Kính gửi: Phòng Nội vụ thành phố Hạ Long.

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Tình hình quán triệt và tuyên truyền Cải cách hành chính (CCHC) và triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của HĐND tỉnh (sau đây gọi tắt là NQ 124)

Phường Hà Phong luôn quan tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện CCHC và Nghị quyết 124/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của HĐND tỉnh. UBND phường Hà Phong đã phân công lãnh đạo, công chức phụ trách công tác cải cách hành chính phường Hà Phong năm 2023 (Chủ tịch UBND phường là Trưởng ban chỉ đạo cải cách hành chính). Trong năm 2023, UBND phường Hà Phong đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện: Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính phường Hà Phong năm 2023; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2023 về **triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của HĐND tỉnh** về một số giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn phường Hà phong; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 18/01/2023 về thực hiện khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với cán bộ, công chức giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường Hà phong năm 2023; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 04/5/2023 về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2023.

Thường xuyên quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, Thành phố và nội dung của Kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch thực hiện Nghị quyết 124 lồng ghép trong các hội nghị giao ban công tác Đảng, chính quyền, họp sinh hoạt chi bộ.

UBND phường Hà Phong đã ban hành kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023. UBND phường thường xuyên tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính của Trung ương, Tỉnh, Thành phố, Phường trên hệ thống loa truyền thanh của Phường định kỳ hàng tuần. Thường xuyên đăng tin bài liên quan đến công tác cải cách hành chính trên cổng thông tin điện tử phường: Trong năm, UBND phường đã đăng 12 tin bài với nội

dung về công tác cải cách hành chính trên công thông tin điện tử thành phần của Phường.

UBND phường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác cải cách hành chính theo chỉ đạo của UBND Thành phố.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU

2.1. Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm

(Chi tiết theo phụ biểu gửi kèm theo)

2.2. Căn cứ vào mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đề ra trong Nghị quyết và Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện theo thực tế tình hình triển khai

Căn cứ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2023, UBND phường đã tích cực triển khai các giải pháp thực hiện mục tiêu chung đã đề ra: Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh gắn với chuyển đổi số toàn diện, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, ứng dụng hiệu quả công nghệ số, tạo đột phá trong cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính tinh ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, đẩy mạnh cải cách hành chính, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tạo động lực, sự đột phá và thu hút nhanh nguồn lực đầu tư xã hội.

Trong năm 2023, UBND phường đã mục tiêu kế hoạch đã đề ra: 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết thuộc thẩm quyền của phường được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống dịch vụ công của tỉnh, đồng bộ với Cổng dịch vụ công Quốc gia; 100% CBCC được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm Tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đạt tỷ lệ 100%, trong đó mức độ hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến đất đai đạt 100%; 100% công việc của phường được xử lý trên hệ thống chính quyền điện tử (đặc biệt là trình ký văn bản điện tử, thực hiện các chức năng xử lý nội bộ), 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ký số và trả cho người dân trên môi trường số (trừ tài liệu chứa BMNN); Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Tỉnh, Thành phố tổ chức...

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số

Nhằm nâng cao công tác cải cách hành chính phường, UBND phường duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo cải cách hành chính phường do đồng chí Chủ tịch UBND phường là Trưởng Ban chỉ đạo; phân công công chức Văn phòng – Thống kê phường thực hiện phụ trách công tác cải cách hành chính; Thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các ban, ngành, bộ phận chuyên môn, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các kế hoạch liên quan đến công tác cải cách hành chính,

kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 124; đồng thời thực hiện nghiêm Công văn số 25/UBND ngày 12/01/2023 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, người lao động phường; Công văn số 338/BCĐ ngày 27/4/2023 về triển khai một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Công văn số 621/BCĐ ngày 20/7/2023 về thu phí, lệ phí không dùng tiền mặt, thực hiện nghĩa vụ tài chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Công văn số 625/UBND ngày 25/7/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; Công văn số 650/BCĐ ngày 01/8/2023 về triển khai 02 nhóm TTHC liên thông và cấp tài khoản trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử để thực hiện ký số và ban hành bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử; Công văn số 687/BCĐ ngày 10/8/2023 về tiếp tục cải thiện và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ bưu chính công ích; Công văn số 780/UBND ngày 15/9/2023 về triển khai Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 06/9/2023 của UBND Tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm trong xử lý công việc; Công văn số 841/BCĐ ngày 29/9/2023 về tiếp tục tăng cường ứng dụng CNTT, số hóa hồ sơ giải quyết TTHC; Công văn số 845/BCĐ ngày 02/10/2023 về tăng cường công tác quản lý và sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; Công văn số 864/BCĐ ngày 06/10/2023 về quán triệt, tăng cường triển khai đồng bộ việc giải quyết công việc trên hệ thống Chính quyền điện tử; Công văn số 877/BCĐ ngày 10/10/2023 về lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân đến giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại Phường; Công văn số 1006/BCĐ ngày 14/11/2023 về triển khai thực hiện các giải pháp thúc đẩy, tăng cường ứng dụng chữ ký số cá nhân trong giải quyết TTHC; Công văn số 1012/BCĐ ngày 15/11/2023 về thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong thu phí, lệ phí TTHC; Công văn số 1041/BCĐ ngày 21/11/2023 về tiếp tục triển khai các giải pháp duy trì và cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh PCI, DDCI năm 2023.

Trong năm, UBND phường đã tổ chức Hội nghị đối thoại giữa đồng chí Chủ tịch UBND phường với thanh niên (tháng 3/2023); Hội nghị công bố kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của UBND phường Hà Phong năm 2022; Triển khai Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng cải cách hành chính phường Hà Phong năm 2023 (tháng 5/2023).

2. Nâng cao hiệu quả cải cách thể chế

** Kết quả xây dựng, tham gia xây dựng, việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật*

Công tác chỉ đạo công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL luôn được quan tâm thực hiện. UBND phường Hà Phong đã ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 10/02/2023 về Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn phường Hà Phong; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 22/02/2023 về rà soát văn bản QPPL; xử lý vi phạm hành chính; hộ tịch - chứng

thực trên địa bàn phường Hà Phong năm 2023. Trong năm 2023, UBND phường không tham gia xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

** Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật*

UBND phường Hà Phong ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 10/2/2023 về việc theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường năm 2023.

Trong năm 2023, UBND phường Hà Phong đã tiến hành kiểm tra, rà soát việc tuân thủ pháp luật trong các lĩnh vực, cụ thể: Tổ chức kiểm tra việc dạy thêm, học thêm trong lĩnh vực giáo dục; rà soát điều kiện hoạt động của các cơ sở kinh doanh trái phép hoặc chưa được cấp phép trên địa bàn phường Hà Phong; Tổ chức rà soát, kiểm tra, xử lý nghiêm minh các hành vi xây dựng trái phép, chưa được cấp phép, lấn chiếm đất đai, lòng đường, vỉa hè, dọn dẹp vệ sinh môi trường. UBND phường Hà Phong đã tổ chức nhiều đợt kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi hành chính trong các lĩnh vực đất đai, xây dựng, môi trường, quản lý đô thị, văn hóa – xã hội, đặc biệt là trong lĩnh vực y tế để đảm bảo an toàn cho người dân.

Phường Hà Phong nghiêm minh tuân thủ pháp luật, mạnh mẽ đấu tranh, xử lý các vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực. Trong năm 2023, UBND Phường ban hành quyết định xử phạt với số tiền là 35.000.000 đồng, tham mưu thành phố xử phạt là 130.000.000 đồng.

** Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật*

Nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện, đưa công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ngày càng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của người dân và xã hội, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 28/11/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 06/12/2022 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và các chương trình, kế hoạch của tỉnh; nhiệm vụ trọng tâm của ban, ngành, đoàn thể; Nghị quyết số 71-NQ/TU ngày 14/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hạ Long về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương; tập trung vào các văn bản luật mới ban hành hoặc mới phát sinh hiệu lực năm 2022, 2023; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; văn bản, quy định liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; các quy định về xử lý, phòng chống tội phạm, ma túy, dịch bệnh, thiên tai, tệ nạn xã hội; thực hiện dân chủ ở cơ sở; pháp luật về thi hành án hình sự, dân sự và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ khởi nghiệp; chuyển đổi số; khiếu nại, tố cáo; đất đai; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; pháp luật liên quan đến chủ quyền biên giới, biển đảo và lực lượng thực thi pháp luật trên biển; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có

chung đường biên; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; các lĩnh vực pháp luật có liên quan đến chủ đề công tác năm của tỉnh và các văn bản quy phạm pháp luật quan trọng do tỉnh Quảng Ninh ban hành.

Tăng cường sự phối hợp giữa các đoàn thể, đặc biệt là cơ chế phối hợp hoạt động PBGDPL của phường trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đề ra như: phổ biến, tuyên truyền, quán triệt, học tập các quy định theo pháp luật về cán bộ, công chức, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở cơ quan,...đặc biệt chú trọng đến quy định mang tính chuyên ngành phục vụ chuyên môn nghiệp vụ của từng cán bộ, công chức; chủ đề công tác của tỉnh và thành phố..

Hiện nay, phường Hà Phong vẫn duy trì và phát triển 01 câu lạc bộ phụ nữ với pháp luật, Hội phụ nữ phường duy trì 01 câu lạc bộ chi hội nòng cốt không có con em và người thân vi phạm pháp luật.

UBND phường Hà Phong phối hợp với các trường học trên địa bàn phường phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các buổi sinh hoạt tại lớp học, các buổi ngoại khóa do trường tổ chức. Các em học sinh đã cơ bản nhận thức và tuân thủ về Luật an toàn giao thông đường bộ.

Hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đa dạng hóa với mục đích đảm bảo kịp thời có hiệu quả. Căn cứ vào tình hình chính trị ở địa phương và từng đối tượng cụ thể, việc tuyên truyền được thực hiện dưới hình thức sau:

- Mở đợt tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đặc biệt là tuyên truyền, phổ biến về các luật mới được ban hành có hiệu lực trong năm 2023 như: Luật dân chủ ở cơ sở; Luật phòng chống bạo lực gia đình. Đẩy mạnh công tác PBGDPL về quyền con người gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 phê duyệt Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028”; Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 về phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc; Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL: Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động các chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử phường, nhất là chuyên mục tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật; phối hợp thực hiện các chương trình truyền thông về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật cấp xã trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/Trang Thông tin điện tử thành phần của phường; triển khai PBGDPL thông qua tin nhắn điện thoại, qua ứng dụng mạng xã hội như facebook, youtube, zalo, twitter và các mạng xã hội khác... thực hiện PBGDPL thông qua các diễn đàn giao lưu trực tuyến về chính sách pháp luật.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả việc tuyên truyền qua loa phát thanh với tần suất tiếp sóng và phát sóng 4 buổi/ tuần. Xây dựng các tin bài ngắn gọn, súc tích, truyền đạt đến với người dân một cách hiệu quả nhất.

- Tiếp tục việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ, hội nghị giao ban thường kỳ, các cuộc họp triển khai công tác và phân công nhiệm vụ; lồng ghép trong các buổi học ngoại khóa tại trường học các cấp; tuyên truyền phát tờ rơi (1200 tờ)...

** Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật*

UBND phường Hà Phong đã thực hiện rà soát, kiểm tra các văn bản từ ngày 06/12/2022 đến ngày 05/12/2023 trong đó: Số văn bản có dấu hiệu trái pháp luật: 0; Số văn bản sai nội dung: 0; Số văn bản sai thẩm quyền: 0; Số văn bản sai cả nội dung và thẩm quyền: 0; Số văn bản sai khác: 0.

Tình hình tập huấn, bồi dưỡng về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật: Không có.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

** Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC*

UBND phường đã ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính phường Hà Phong. Kết quả công tác rà soát thủ tục hành chính năm 2023 cụ thể như sau:

- Số lượng TTHC được rà soát: 123 TTHC
- Số lượng đã được phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa: 0

** Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương*

Hiện nay, UBND phường thực hiện niêm yết 159 TTHC, trong đó: Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa là 123 TTHC, 01 TTHC cấp Thành phố thực hiện tiếp nhận tại Phường và theo cơ chế liên thông là 22 TTHC và 13 TTHC có quy trình xác minh trên trang dichvucong.quangninh.gov.vn.

** Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC*

** Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa phường*

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả

Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường Hà Phong được Tỉnh, Thành phố đầu tư đầy đủ trang thiết bị thuận lợi, đáp ứng đầy đủ các điều kiện cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ:

+ Diện tích sử dụng của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại: 73.5 m²

+ Thống kê tổng số máy tính và trang thiết bị khác: 06 máy tính (05 máy tính để bàn, 01 máy laptop); 03 máy in A4; 02 máy scan A4, 01 máy scan A3; 01 màn hình hiển thị kết quả giải quyết TTHC; bàn ghế phục vụ cán bộ công chức làm việc và công dân đến giải quyết TTHC; hệ thống camera giám sát; Hệ thống mạng kết nối WAN, mạng wifi nhằm tăng cường tốc độ xử lý công việc.

- Nhân sự, cơ chế phối hợp, chế độ hỗ trợ cho CB,CC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả

UBND phường Hà Phong thường xuyên kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và khi có sự thay đổi về nhân sự. Hiện nay, bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường được kiện toàn theo Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 06/7/2021. Cán bộ, công chức trực tại bộ phận Kết quả và hiện đại thực hiện nhiệm vụ được quy định cụ thể tại Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 06/7/2021. Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại có năng lực trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí chức danh, có phẩm chất chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; tuân thủ nghiêm kỷ luật kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ.

Cán bộ, công chức tại Bộ phận thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 02/2/2021 về sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường Hà Phong; Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 về việc ban hành Bộ quy tắc ứng xử cơ bản của cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường Hà Phong và thực hiện tốt quy chế phối hợp với các phòng, ban, đơn vị Thành phố trong công tác giải quyết TTHC.

- Chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của UBND tỉnh Quảng Ninh: Mỗi cán bộ, công chức được hỗ trợ kinh phí may đồng phục làm việc; Hỗ trợ kinh phí trực là 400.000 đồng/người/tháng.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC

Từ ngày 06/12/2022 đến ngày 05/12/2023, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường tiếp nhận 3965 hồ sơ (kỳ trước chuyển sang: 11; tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 3954: Trong đó, đã giải quyết 3935 hồ sơ (Trong đó: 3924 hồ sơ giải quyết trong kỳ, 11 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang) - đạt tỷ lệ 100% hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn; còn 30 hồ sơ chưa giải quyết (30 hồ sơ trong hạn); 03 hồ sơ không giải quyết.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC

UBND phường phân công 01 công chức trực tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường tiếp nhận đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân. Trong năm 2023, UBND phường không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC

UBND phường Hà Phong duy trì công tác đánh giá chất lượng giải quyết TTHC bằng phiếu khảo sát sự hài lòng của người dân được thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh. Bên cạnh việc triển khai lấy phiếu khảo sát bằng giấy, từ ngày 10/10/2023, UBND Phường triển khai hình thức phiếu khảo sát bằng mã quét QR. Trong năm 2023, UBND phường triển khai lấy 438 phiếu khảo sát đánh giá

sự hài lòng của người dân với kết quả 100% người dân đánh giá rất hài lòng và hài lòng với cơ quan, cán bộ, công chức giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo đúng quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và mục tiêu, tiến độ theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh

UBND phường đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và mục tiêu, tiến độ theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh. Trong năm 2023, số hồ sơ số hóa đầu vào là 3945/3954 hồ sơ tiếp nhận trong kỳ báo cáo, đạt 99,8 %; Số kết quả giải quyết TTHC điện tử: 3435/3924, đạt 87,5%.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

**** Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức***

Tổ chức bộ máy chính quyền phường Hà Phong được tổ chức theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, quy định của Tỉnh và Thành phố.

UBND phường tiếp tục rà soát việc tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP. Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với cán bộ công chức thuộc UBND phường thể hiện tính nhất quán rõ người, rõ việc, tránh tình trạng đùn đẩy công việc giữa các bộ phận này với bộ phận khác, tạo liên kết trong công việc.

**** Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế***

Số biên chế hành chính đang sử dụng: 19 người, trong đó có 09 cán bộ và 10 công chức. Cán bộ, công chức phường đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật, chấp hành tốt nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực thi nhiệm vụ.

* Báo cáo nội dung đẩy mạnh cơ chế tự chủ theo yêu cầu và quy định hiện hành: UBND phường đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 27/10/2005; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 27/10/2005 quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính. Hiện nay, biên chế của phường là 19 cán bộ, công chức, tiết kiệm 04 người so với biên chế được giao (do 01 công chức nghỉ hưu theo chế độ; 03 chức danh kiêm nhiệm: Bí thư Đảng ủy kiêm chủ tịch UBND; Phó Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND; Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh kiêm Phó Chủ tịch HĐND). UBND phường quán triệt cán bộ, công chức phường đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (tiết kiệm chi hội nghị, công tác phí, điện, nước...). Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, cán bộ, công chức Phường vẫn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, luôn chấp hành luôn chấp hành chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và

pháp luật của nhà nước, thực hiện tốt các nghĩa vụ của công chức đối với Đảng, nhà nước và nhân dân, nghĩa vụ trong thi hành công vụ; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công việc đã đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ chuyên môn

**** Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền***

UBND phường đã bám sát các yêu cầu và các nội dung chỉ đạo của Tỉnh, Thành phố để triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan Nghị quyết 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý nhà nước. UBND phường Hà Phong đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 07/3/2023 về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn phường Hà Phong năm 2023; UBND phường đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch, quán triệt cán bộ, công chức phường thường xuyên nghiên cứu, rà soát đơn giản hoá các TTHC thuộc thẩm quyền; duy trì hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của phường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai sử dụng chữ ký số cá nhân trong công tác quản lý nhà nước gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; rà soát các nhiệm vụ quản lý nhà nước tránh chồng chéo, bỏ sót; nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình với người dân; tăng cường phối hợp UB MTTQ và các đoàn thể phường, thực hiện kịp thời công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời rà soát, đề xuất, kiến nghị UBND Thành phố, các phòng ban chuyên môn nội dung cần phân cấp, ủy quyền quản lý phù hợp với tình hình của địa phương.

4. Cải cách chế độ công vụ

**** Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của cán bộ, công chức***

Cán bộ, công chức phường Hà Phong luôn chấp hành nghiêm chỉnh quy định về phân công công việc các thành viên Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Hà Phong tại phân công công việc các thành viên Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Hà Phong tại Quyết định 192/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 về phân công công việc các thành viên Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Hà Phong khóa X, nhiệm kỳ 2021- 2026; Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 về phân công nhiệm vụ công chức phường Hà Phong.

**** Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức***

Cán bộ, công chức phường Hà Phong luôn chấp hành nghiêm chỉnh quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính tại Quyết định số 425/QĐ- UBND ngày 27/6/2021 về ban hành quy chế làm việc UBND phường Hà Phong, Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 về việc ban hành quy chế văn hoá công sở phường Hà Phong.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng biên chế, UBND phường thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức phường hàng tháng với

kết quả đánh giá: 100% cán bộ, công chức phường được xếp loại ở mức hoàn xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**** Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức***

UBND phường Hà Phong luôn quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức phường. Trong năm 2023, UBND phường cử cán bộ, công chức tham dự đầy đủ 30 lớp bồi dưỡng, tập huấn do Tỉnh, Thành phố tổ chức.

5. Cải cách tài chính công

**** Tình hình kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính – ngân sách địa phương***

Thường xuyên rà soát, bổ sung các quy chế quản lý tài chính, tài sản quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp tình hình thực tế và các quy định hiện hành. UBND phường đã thực hiện tốt Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước. Thực hiện tốt các chế độ chính sách tiền công, tiền lương đối với cán bộ công chức, quan tâm chỉ đạo kịp thời việc nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức; công tác thu các loại thuế được đảm bảo theo kế hoạch.

**** Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập***

UBND phường phối hợp Công đoàn cơ quan phường tổ chức hội nghị CBCC năm 2023, đồng thời tại hội nghị các đồng chí CBCC được đưa ra các ý kiến tham gia dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ đồng thời căn cứ vào các quy định sử dụng biên chế, mua sắm các trang thiết bị, văn phòng phẩm phục vụ các hoạt động thường xuyên của UBND phường và sử dụng tài sản công theo đúng mục đích, thực hiện chi ngân sách hợp lý, cắt giảm các khoản chi không cần thiết thực hành đảm bảo tiết kiệm trong chi tiêu, chống thất thoát tài sản cơ quan.

Thực hiện tốt quy chế công khai tài chính ngân sách phường theo đúng quy định tại Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ có bảng công khai tài chính đảm bảo rõ ràng, minh bạch, bảng quyết toán thu chi tài chính các loại quỹ để cán bộ và nhân dân thuận tiện theo dõi. Đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động, khai thác tốt năng lực và phục vụ chuyên môn của CBCC, phát huy tích cực dân chủ trong cơ quan về thực hiện cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

**** Thực hiện cơ chế quản lý tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập***

Hiện tại UBND phường đang thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.

UBND phường đã ban hành Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 về quy chế chi tiêu nội bộ của UBND phường Hà Phong năm 2023 và được công

bộ công khai rộng rãi tới toàn thể cán bộ công chức và quy chế quản lý tài sản công. Công tác kiểm tra kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được UBND phường tuân thủ một cách nghiêm ngặt đảm bảo dân chủ khách quan, minh bạch. Các quyết toán thu- chi ngân sách được đảm bảo thu đúng, thu đủ, đảm bảo nguồn chi theo đúng quy định.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

UBND phường ban hành kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 21/02/2023 về Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9001:2015 vào phần mềm ISO điện tử để quản lý, sử dụng trên địa bàn phường Hà Phong năm 2023.

Xác định nội dung thực hiện chuyển đổi số là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài và là giải pháp tích cực đảm bảo cho sự ổn định vững chắc và phát triển mọi mặt của địa phương. Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh, Thành phố về thực hiện công tác chuyển đổi số, UBND phường tiếp tục duy trì hoạt động Ban chỉ đạo, các tổ công tác triển khai thực hiện chuyển đổi số, Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tính đến ngày 05/12/2023, phường Hà Phong đã kích hoạt tài khoản định danh điện tử 7873/7864 tài khoản, đạt 100,1 % kế hoạch Thành phố giao.

Sử dụng hiệu quả hệ thống chính quyền điện tử trong giải quyết công việc. Tính đến ngày 05/12/2023 , UBND phường đã tiếp nhận 4452 văn bản đến và 1940 văn bản, 100% văn bản đến và đi được quản lý trên hệ thống chính quyền điện tử, 100% văn bản đi được ký số phát hành; 100% cán bộ, công chức UBND Phường tích cực thực hiện ký số trong phát hành văn bản. UBND Phường đã thực hiện thanh toán trả lương và các loại phụ cấp cho cán bộ, công chức Phường qua tài khoản ngân hàng để dần từng bước minh bạch nguồn thu nhập; thực hiện thanh toán qua mã quét Vn pay trong thanh toán phí, lệ phí tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường. Tính đến ngày 05/12/2023, kết quả thu phí bằng hình thức mã quét Vn pay là 49.495.000/ 97.676.000đồng tiền thu phí, lệ phí tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường, đạt 50,7%. Duy trì hoạt động hiệu quả của các Tổ công nghệ số cộng đồng 10 khu phố.

**** Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật***

Phường Hà Phong tiến hành rà soát, chuẩn bị các cơ sở vật chất (Máy tính, máy scan, kết nối mạng, USB Token ...) để phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Cán bộ, công chức phường thường xuyên sử dụng chữ ký số cá nhân trong phát hành văn bản và giải quyết thủ tục hành chính cho công dân.

**** Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng***

UBND phường Hà Phong luôn quan tâm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao; 100% cán bộ, công chức phường sử dụng hệ thống chính quyền điện tử và hòm thư công vụ trong giải quyết công việc;

UBND Phường luôn khuyến khích cán bộ, công chức phường không ngừng tự học tập nâng cao trình độ công nghệ thông tin.

Duy trì và vận hành có hiệu quả hệ thống “Một cửa điện tử” trong việc giải quyết TTHC. Hiện nay, *Tổng số TTHC phường đang triển khai thực hiện là 159 TTHC.*

UBND phường Hà Phong tích cực tuyên truyền thực hiện dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết TTHC tới các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị và nhân dân trên địa bàn phường. Trong năm 2023, UBND phường Hà Phong chưa tiếp nhận và giải quyết hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

**** Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp***

UBND phường tích cực tuyên truyền người dân, doanh nghiệp về lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến để giải quyết các thủ tục hành chính, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu thuộc Đề án 06/CP.

**** Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh.***

UBND phường Hà Phong tích cực phối hợp với các phòng, ban, đơn vị của Tỉnh, Thành phố trong việc triển khai các dự án thành phần của dự án thành phố thông minh: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đô thị xây dựng hệ thống chiếu sáng thông minh và xây dựng hệ thống thu thuế thông minh trên địa bàn thành phố...

**** Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4***

- UBND phường Hà Phong đang triển khai cung cấp 103 TTHC một phần và 54 TTHC toàn trình trên trang dichvucong.quangninh.gov.vn.

Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: Số TTHC đang cung cấp mức độ 3,4 có phát sinh hồ sơ là 20 TTHC. Số hồ sơ đã tiếp nhận trực tuyến mức độ 3,4 là 3950/3954 hồ sơ, đạt 99,9 % tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ báo cáo.

- Thực hiện số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính từ bước tiếp nhận đến bước trả kết quả cho người dân và doanh nghiệp: UBND phường tích cực đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ. Kết quả: từ 05/12/2022 đến 05/12/2023, số hồ sơ số hóa đầu vào là 3945/3954 hồ sơ tiếp nhận trong kỳ báo cáo, đạt 99,8 %; Số kết quả giải quyết TTHC điện tử: 3435/3924, đạt 87,5%.

- Tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân tích cực sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cài đặt, sử dụng các tiện ích thông minh như Bảo hiểm điện tử (VssID), tài khoản định danh điện tử (VNeID); nộp phí, lệ phí qua Cổng dịch vụ công quốc gia: UBND phường đã tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Đề án 06 cho cán bộ, công chức, nhằm nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030, nhất là 07 quan điểm chỉ đạo; mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể và 5 nhóm tiện ích về ⁽¹⁾ Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ⁽²⁾ Phục vụ phát triển kinh tế,

xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp. Tuyên truyền, treo 6 áp phích “*Cấp tài khoản định danh điện tử cho người dân*”, đề nhân dân nắm được quy trình và các bước thực hiện khi cấp tài khoản định danh điện tử. Hàng ngày tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của phường về những nội dung, tiện ích của việc cấp và sử dụng định danh xác thực điện tử. UBND phường đã chỉ đạo các Tổ công nghệ số trên địa bàn phường tuyên truyền đến công dân từ 18 tuổi trở lên biết địa chỉ truy cập Cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Ninh và có kỹ năng cơ bản khi có nhu cầu sử dụng. Vận động người dân khi có nhu cầu giao dịch thủ tục hành chính sử dụng dịch vụ công trực tuyến, sử dụng dịch vụ bưu chính công ích, có tài khoản và sử dụng hình thức thanh toán điện tử; người dân có smartphone cài đặt, sử dụng số sức khỏe điện tử, sổ bảo hiểm xã hội số, app Hạ Long Smart, app Smart Quảng Ninh, app Báo cháy 114...; người dân có điện thoại thông minh biết sử dụng ứng dụng mạng xã hội (Zalo, Facebook), truy cập cổng thông tin điện tử, các tổ dân khu phố có nhóm Zalo... một trong những kênh tương tác với chính quyền và giải quyết thủ tục hành chính.

UBND phường thực hiện đồng bộ Hệ thống ISO điện tử và chính quyền điện tử để đảm bảo 100% công việc ở các cấp được chuẩn hóa theo TCVN ISO 9001:2015 và xử lý trên chính quyền điện tử.

7. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tạo thuận lợi, bình đẳng, minh bạch, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

Đề cao vai trò, trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp, người dân trong giám sát, đánh giá hoạt động điều hành của cơ quan công quyền. Tăng cường công tác truyền thông đa phương tiện đến toàn thể cán bộ công chức, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, người dân và doanh nghiệp để chung tay CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố nói chung và của phường nói riêng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

Công tác cải cách hành chính Nhà nước luôn được Đảng ủy, chính quyền, cán bộ công chức và cả hệ thống chính trị phường Hà Phong quan tâm; xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và liên tục. Do đó, các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch cơ bản hoàn thành: Cơ cấu tổ chức bộ máy của phường được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước được nâng lên; Ý thức, phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng chuyên nghiệp, tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức cũng được ghi nhận rõ ràng, minh bạch; Nâng cao nhận thức về công tác chuyển đổi số; Tích cực, chủ động trong việc chuyển đổi số, số hoá hồ sơ, kết quả TTHC; 100% hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn;. Chất lượng cung ứng dịch vụ công dân được cải thiện, tỷ lệ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn phường đạt tỷ lệ cao (100% người dân, tổ chức đánh giá hài lòng/rất hài

lòng khi thực hiện TTHC); quy trình giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền phường được quản lý trên phần mềm ISO điện tử; thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch theo Luật dân chủ cơ sở. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính quyết liệt, thường xuyên tiến hành kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh, cải thiện những điểm còn tồn tại, hạn chế.

Trách nhiệm của người đứng đầu UBND phường Hà Phong trong công tác triển khai các nhiệm vụ của cải cách hành chính được nâng cao.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Cơ sở vật chất, trang thiết bị trang thiết bị phục vụ cho công tác CCHC, đặc biệt là trong việc số hóa hồ sơ chưa đáp ứng theo yêu cầu.

Tỷ lệ tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ bưu chính công ích chưa đáp ứng được yêu cầu.

Phường không có công chức có kiến thức chuyên môn về công nghệ thông tin nên nhiều hoạt động còn thụ động, chờ sự hướng dẫn của cấp trên.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch CCHC năm 2024; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Thực hiện tốt Nghị quyết 76/2021/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của HĐND tỉnh.

2. Tiếp tục thực hiện cập nhật, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực do các cấp ban hành nhằm kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp, hết hiệu lực. Nâng cao chất lượng quản trị HCC. Tăng cường khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước

3. Thực hiện tốt công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời rà soát tham mưu UBND phường sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản QPPL không còn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Đồng thời tổ chức đánh giá việc thực hiện các văn bản QPPL đã tham mưu ban hành.

4. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức. Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn do Thành phố triển khai. Đẩy mạnh việc thực hiện chế độ công vụ, công chức gắn với việc thực hiện "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*", thực hiện công tác thi tuyển, thi chuyển ngạch.

5. Tăng cường vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong cơ quan hành chính Nhà nước tại địa phương trong việc chỉ đạo thực hiện cải cách TTHC, cải tiến phương pháp làm việc, quy trình rút ngắn thời gian giải quyết TTHC cho các tổ chức cá nhân, đề xuất cắt giảm những TTHC không cần thiết.

6. Tăng cường giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Đặc biệt chú trọng tập chung giải quyết các vấn đề liên quan đất đai, đền bù, GPMB, môi trường, công khai minh bạch hóa các TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

7. Tiếp tục cải cách tài chính công và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước tại đơn vị. Tăng cường sử dụng và khai thác có hiệu quả việc sử dụng phần mềm trong quản lý và sử dụng phần mềm quản lý văn bản và phần mềm một cửa, hộp thư công vụ, sử dụng chữ ký số trong giao dịch văn bản trên môi trường mạng. Không để xảy ra tình trạng hồ sơ trễ hẹn trên hệ thống phần mềm. Tăng cường hướng dẫn người dân và doanh nghiệp giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; đẩy mạnh số hóa hồ sơ thủ tục hành chính.

8. Rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo sự chỉ đạo Trung ương, Tỉnh, Thành phố về đề án tinh giản biên chế, đề án lao động việc làm phù hợp, khoa học đạt hiệu lực hiệu quả, tránh chồng chéo, trùng lặp.

9. Triển khai hoạt động hiệu quả trong giải quyết công việc theo hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại UBND phường đạt hiệu quả.

10. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09 và Đề án 06/CP.

V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

- Tăng cường mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, tin học cho đội ngũ cán bộ, công chức phường.

- Trang bị thêm máy móc thiết bị để triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính liên thông, thủ tục hành chính mức độ 3,4 và triển khai số hóa hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của phường.

Trên đây là **Báo cáo kết quả thực hiện** cải cách hành chính và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/01/2023 của UBND Thành phố của UBND phường Hà Phong năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (B/c);
- Phòng Nội vụ Thành phố (B/c);
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Hải

PHỤ LỤC 1a

Báo cáo nội dung triển khai công tác Cải cách hành chính
(Kèm theo Báo cáo số 228/BC-UBND ngày 05/12/2023
của UBND phường Hà Phong)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH			
1	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành (<i>Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt</i>)	Văn bản	6	
2	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm (<i>Lũy kế đến thời điểm báo cáo</i>)	%		
2.1	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	7	
2.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	7	
3	Kiểm tra CCHC			
3.1	Đã được đơn vị cấp trên kiểm tra	Có=1; Không=0	0	
3.2	Đã thực hiện tự kiểm tra	Có=1; Không=1	3	
3.3	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%	100	
3.3.1	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra và tự kiểm tra	Vấn đề	4	
3.3.2	Số vấn đề phát hiện, kiến nghị đã xử lý xong	Vấn đề	4	
4	Thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao; nhiệm vụ các cơ quan Trung ương giao			
1.1	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	0	
	<i>Nhiệm vụ UBND thành phố giao</i>	<i>Nhiệm vụ</i>	<i>0</i>	
	<i>Nhiệm vụ Tỉnh giao</i>	<i>Nhiệm vụ</i>	<i>0</i>	
1.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	NV Tp giao	0	
		NV Tỉnh giao	0	
1.3	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	NV Tp giao	0	
		NV Tỉnh giao	0	
1.4	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	NV Tp giao	0	
		NV Tỉnh giao	0	
1,5	Số nhiệm vụ chưa hoàn thành nhưng trong hạn	NV Tp giao	0	
		NV Tỉnh giao		
5	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Có = 1; Không = 0	1	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
6	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Có = 1; Không = 0	1	
5.1	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	438	
5.2	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0;	2	
		Phát phiếu = 1		
		Kết hợp = 2		
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ			
1	Tổng số VBQPPL ban hành hoặc tham mưu cho UBND TP ban hành	Văn bản	0	
2	Kiểm tra, xử lý VBQPPL		0	
2.1	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền của cấp huyện	Văn bản	0	
2.2	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
	<i>Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra</i>	Văn bản	0	
	<i>Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong</i>	Văn bản	0	
3	Rà soát VBQPPL		0	
3.1	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền của cấp huyện	Văn bản	0	
3.2	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	0	
	<i>Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát</i>	Văn bản	0	
	<i>Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong</i>	Văn bản	0	
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY			
1	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	23	
2	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	19	
3	Số hợp đồng lao động làm việc	Người	0	
4	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
5	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	17,3%	<i>Số biên chế được giao năm 2015</i>	
IV	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			
1	Thống kê TTHC			

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.1	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	
1.2	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	0	
1.3	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
1.4	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Thủ tục	159	
	<i>Số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>14</i>	
	<i>Số TTHC cấp huyện (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>8</i>	
	<i>Số TTHC cấp xã (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>123 (+01 TTHC cấp Thành phố thực hiện tiếp nhận tại Phường)</i>	
2	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
2.1	Số TTHC liên thông cùng cấp (liên thông ngang)	Thủ tục	0	
2.2	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền (liên thông dọc)	Thủ tục	22	
2.3	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	0	
3	Kết quả giải quyết TTHC			
3.1	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	
	<i>Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận</i>	<i>Hồ sơ</i>	<i>3954</i>	
	<i>Số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong</i>	<i>Hồ sơ</i>	<i>3924</i>	
	<i>Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng và trước hạn</i>	<i>Hồ sơ</i>	<i>3924</i>	
3.2	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%	0	
	<i>Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)</i>	<i>PAKN</i>	<i>0</i>	
	<i>Số PAKN đã giải quyết xong</i>	<i>PAKN</i>	<i>0</i>	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ CÔNG CHỨC			
1	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.1	Được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Có = 1; Không = 0	0	
1.3	Vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	Có = 1; Không = 0	0	
2	Tuyển dụng công chức, viên chức			
2.1	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
2.2	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
2.3	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người	0	
2.4	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	0	
2.5	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
3	Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển (Lũy kế từ đầu năm)	Người	0	
4	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền).		0	
4.1	Lãnh đạo bị kỷ luật	Người	0	
4.1	công chức, viên chức bị kỷ luật	Người	0	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG			
	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	76	
1	Kế hoạch được giao	Triệu đồng	12.252	
2	Đã thực hiện	Triệu đồng	9.253	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ VÀ CHÍNH QUYỀN SỐ			
1	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử: Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử		100	
1.1	Số lượng VB điện tử (Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	%	1940	
1.2	Số lượng CV đi (VB, BC, KH,... theo dõi trên sổ CV đi)	%	1940	
1.3	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử (1.1/1.2)%	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
2	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
2.1	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100	
	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>103</i>	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>103</i>	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>20</i>	
2.2	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	100	
	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>54</i>	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>54</i>	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>04</i>	
2.3	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%		
	<i>Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 của địa phương</i>	<i>Thủ tục</i>		
	<i>Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia</i>	<i>Thủ tục</i>		
2.4	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	%	100	
	<i>Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)</i>	<i>Hồ sơ</i>	<i>3954</i>	
	<i>Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến</i>	<i>Hồ sơ</i>	<i>3950</i>	
2.5	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%		
	<i>Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí, ...)</i>	<i>Thủ tục</i>		
	<i>Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.</i>	<i>Thủ tục</i>		

PHỤ LỤC 1b (sử dụng để báo cáo các nội dung đã triển khai tại các đơn vị)
Báo cáo nội dung triển khai các mục tiêu Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/01/2023 của UBND Thành phố
(Kèm theo Báo cáo số 228/BC-UBND ngày 05/12/2023
của UBND phường Hà Phong)

TT	Nội dung	Kết quả triển khai
A	MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025	
I	Về cải cách hành chính	
1	100% các văn bản quy phạm pháp luật tham mưu của UBND Thành phố (đối với các phòng chuyên môn) được ban hành đúng quy trình, thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật của Trung ương, trong đó xác định được những vấn đề ưu tiên giải quyết; 100% các kiến nghị sau kiểm tra, rà soát văn bản được cơ quan ban hành văn bản xem xét xử lý trong thời hạn quy định; kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật từ Trung ương đến cơ sở	
3	100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống dịch vụ công của tỉnh, thành phố, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia.	100% thủ tục hành chính được tiếp nhận được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống dịch vụ công của tỉnh, thành phố, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia
4	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; 100% các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND Thành phố bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm.	100% CBCC được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm
5	Phối hợp hoàn thiện hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công các cấp kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia; 90% giao dịch trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử đối với Thành phố và cấp xã được xác thực định danh điện tử.	
6	Tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân qua các kênh đánh giá luôn đạt tỷ lệ trên 99%, trong đó mức độ hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng, thuế, hải quan và hỗ trợ doanh nghiệp đạt tối thiểu 90%	100% công dân hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính của Phường
II	Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	

TT	Nội dung	Kết quả triển khai
1	100% doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; Phấn đấu toàn Thành phố quy tụ được 25 doanh nghiệp công nghệ số (chiếm 50% kế hoạch Tỉnh), trong đó ít nhất 01 doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phát triển sản phẩm, giải pháp, dịch vụ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực.	
III	Về chuyển đổi số	
1	100% cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở, được trang bị cơ sở vật chất đảm bảo kỹ thuật, an toàn phục vụ chuyển đổi số	Phường được trang bị cơ sở vật chất đảm bảo kỹ thuật, an toàn phục vụ chuyển đổi số
2	100% công việc từ Thành phố đến xã, phường phải được xử lý trên hệ thống chính quyền điện tử (đặc biệt là trình ký văn bản điện tử, thực hiện các chức năng xử lý nội bộ), 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ký số và trả cho người dân trên môi trường số.	100% văn bản được xử lý trên hệ thống chính quyền điện tử
3	Phối hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau trong đó có thiết bị di động thông minh đáp ứng yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.	UBND phường tích cực phối hợp với phòng, ban, đơn vị Thành phố trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình
4	Tối thiểu 70% hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4).	100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ký số và trả cho người dân trên môi trường số
5	100% cán bộ, công chức, viên chức được định kỳ hằng năm tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số, trong đó 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu bằng các công cụ số	Cán bộ, công chức phường tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Tỉnh, Thành phố tổ chức
6	Phấn đấu hết năm 2023: (i1) Hoàn thành 100% số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công ở cả 2 cấp; (i2) Phối hợp với các sở ngành (đơn vị chủ trì) hoàn thành 8 cơ sở dữ liệu nền tảng quan trọng của tỉnh gồm: Đất đai; cán bộ, công chức, viên chức; y tế; giáo dục; quy hoạch; du lịch; đầu tư công; giao thông	
7	Từ năm 2024, 100% hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở cả 2 cấp được số hóa để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	

TT	Nội dung	Kết quả triển khai
8	100% người dân có định danh số và mỗi gia đình đều có địa chỉ số, hạ tầng mạng cáp quang băng rộng đến hộ gia đình đạt trên 90%.	
B	ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030	
1	Tiếp tục giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025	
2	Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế	
3	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) trên tổng số hồ sơ đạt từ 90% trở lên	
4	Giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025	
5	100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được xử lý, tạo lập và lưu hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	
6	Vận hành có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; đảm bảo liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực và phối hợp kết nối với các cơ quan, bộ ngành Trung ương và các Sở ban ngành	
7	100% số lượng người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố tham gia hệ thống chính quyền điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả hệ thống thông tin của chính quyền các cấp	
8	Phấn đấu thành phố Hạ Long có tối thiểu 200 doanh nghiệp công nghệ số, trong đó có các doanh nghiệp “Make in Vietnam” làm ra các sản phẩm công nghệ lõi, chủ lực trong chuyển đổi số, đô thị thông minh	

Ghi chú: Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường báo cáo kết quả triển khai theo nội dung đơn vị triển khai thực hiện trên thực tế.

